

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 454/2024/HNGĐ-ST
Ngày 28-10-2024
V/v tranh chấp xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Việt Xô.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Việt Thắng.

Ông Hồ Quang Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thuý Vân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

Ngày 28 tháng 10 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 519/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2024 về “Tranh chấp xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 421/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Tăng Thị Út Đ. Sinh năm: 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã L, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Lê Quốc K. Sinh năm: 1990 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã L, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Tăng Thị Út Đ trình bày: Chị và anh Lê Quốc K tự nguyện thành hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Cà Mau vào năm 2012. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu do có sự bất đồng quan điểm, lối sống, tính tình không hòa hợp nhau. Do không thể tiếp tục sống chung được nên chị yêu cầu ly hôn với anh K.

Thời gian chung sống, chị và anh K có 01 con chung tên Lê Bích C, sinh ngày 24/11/2017 hiện do chị đang trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn chị yêu cầu nuôi con, không yêu cầu anh K cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Lê Quốc K trình bày: Anh và chị Đ tự nguyện thành hôn và có đăng ký kết hôn. Thời gian chung sống giữa chị Đ và mẹ anh có phát sinh mâu thuẫn, dẫn đến

việc chị Đ bỏ đi. Chị Đ yêu cầu ly hôn anh không đồng ý, do anh còn tình cảm vợ chồng với chị Đ.

Vợ chồng có 01 con chung như chị Đ trình bày, trường hợp Toà án chấp nhận yêu cầu của chị Đ cho ly hôn, anh đồng ý giao con cho chị Đ nuôi, anh không cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh không yêu cầu Toà án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vụ việc theo yêu cầu của nguyên đơn và bị đơn cư trú tại huyện T nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Chị Tăng Thị Út Đ có yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Đ.

[3] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Đ và anh K có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình tại thời điểm xác lập có hiệu lực, nên hôn nhân được xác định là hợp pháp. Quá trình giải quyết vụ án, chị Đ xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh K, không thể tiếp tục sống chung được và cương quyết ly hôn với anh K, trong khi đó anh K không đồng ý ly hôn nhưng chưa tìm được biện pháp hữu hiệu để xoa dịu mâu thuẫn nhằm hàn gắn lại tình cảm vợ chồng, nghiêm trọng hơn là chị Đ và anh K đã sống riêng với nhau. Thực tế, đã có sự vi phạm nghiêm trọng về quyền và nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của chị Đ được ly hôn với anh K là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Chị Đ và anh K có 01 con chung, sau khi ly hôn chị Đ yêu cầu nuôi con. Xét thấy, thực tế chị Đ đang trực tiếp nuôi con, anh K đồng ý giao con cho chị Đ nuôi, nên căn cứ Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận giao Lê Bích C cho chị Đ nuôi. Về cấp dưỡng cho con, chị Đ không yêu cầu, nên không giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị Đ và anh K không yêu cầu, nên không giải quyết. Trường hợp sau này các đương sự có yêu cầu giải quyết sẽ yêu cầu bằng vụ kiện khác.

[6] Về nợ chung: Chị Đ và anh K không yêu cầu, nên không giải quyết.

[7] Về án phí: Chị Đ chịu theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Tăng Thị Út Đ được ly hôn với anh Lê Quốc K.

2. Về con chung: Chị Đ nuôi con tên Lê Bích C, sinh ngày 24/11/2017. Về cấp dưỡng cho con chị Đ không yêu cầu, nên không giải quyết.

Anh K có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của chị Đ.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Tăng Thị Út Đ phải chịu 300.000 đồng, chị Đ đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005489 ngày 12/8/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được khấu trừ.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần văn Thời;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- **UBND xã Lợi An;**
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Việt Xô